



**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 298/2021/QĐST-HNGĐ

TP Thanh Hóa, ngày 17 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA.

Căn cứ Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và tự nguyện ly hôn ngày 09/6/2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 366/2021/TLST- HNGĐ ngày 24/5/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Công Q, sinh năm 1984.

- Chị Lê Thị H, sinh 1995.

Đều trú tại: SN 15, ngõ 382 phố L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Công Q và chị Lê Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 11/10/2016 tại UBND phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống nên thường hay xích mích, cãi cọ lẫn nhau khiến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên hòa giải, bản thân anh chị cũng nỗ lực cố gắng nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được, mâu thuẫn vẫn tiếp tục xảy ra và ngày càng nghiêm trọng hơn. Đến nay, anh chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài,



mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh Q và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án hòa giải đoàn tụ không thành nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: anh Lê Công Q và chị Lê Thị H có 02 con chung là Lê Công Tuấn K - sinh 28/7/2017 và Lê Cát Gia H - sinh 09/9/2019. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Tuấn K cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Gia H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Xét thấy thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, đảm bảo được quyền lợi của con nên chấp nhận.

Anh Q, chị H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ: anh Lê Công Q và chị Lê Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: anh Lê Công Q và chị Lê Thị H thống nhất thỏa thuận anh Q chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm. Xét thấy thỏa thuận của anh chị là phù hợp, tự nguyện nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Lê Công Q và chị Lê Thị H.

- Về con chung: anh Lê Công Q và chị Lê Thị H có 02 con chung là Lê Công Tuấn K - sinh 28/7/2017 và Lê Cát Gia H - sinh 09/9/2019. Công nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con chung như sau: sau khi ly hôn, anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuấn K, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Gia H, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Anh Q chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: anh Lê Công Q và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Lê Công Q và chị Lê Thị H thống nhất thỏa thuận anh Q nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012507 ngày



20/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Anh Q đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP T;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP T;
- UBND phường Đ, thành phố T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hà